

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thành

2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Căn cứ vào Điều 212, điều 213, điều 235 và điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 468/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H – sinh năm 1990

Căn cước công dân số: 035190002411 cấp ngày 04/11/2021

HKTT: Khu Thượng Trà, phường Nhị Chiểu, Thành phố Hải Phòng

Nơi tạm trú: tổ 24 phường Việt Hưng, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Văn N – sinh năm 1987

Căn cước công dân số: 030087016971 cấp ngày 15/8/2022

HKTT: Khu Thượng Trà, phường Nhị Chiểu, Thành phố Hải Phòng

Hiện trú tại: phường Việt Hưng, TP. Hà Nội.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Phạm Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là: Phạm Tuấn T - sinh ngày 27/6/2014. Sau khi ly hôn, chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H 3.000.000đ (*ba triệu đồng*)/tháng kể từ tháng 02/2026 cho đến khi cháu T trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

2.2 Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn; được trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017231 ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Anh N phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND Khu vực 5 - Hà Nội;
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- UBND phường Nhị Chiểu, TP. Hải Phòng (nơi đăng ký kết hôn ngày 18/6/2012 tại UBND xã Tân Dân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương cũ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN**

Trần Thu Hà